(43)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 509 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 02 năm 2019*

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Khoa hồi sức tích cực, chống độc và lọc thận Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 44/TTr-SKHĐT ngày 18/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Khoa hồi sức tích cực, chống độc và lọc thận Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán, như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng Khoa hồi sức tích cực, chống độc và lọc thận Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán.

2. Địa điểm: Trong khuôn viên hiện hữu của Bệnh viện tại thị trấn Định Quán, huyện Định Quán.

3. Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán.

4. Mục tiêu đầu tư: nhằm tăng cường cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh tại địa phương.

5. Quy mô đầu tư xây dựng: Dự án nhóm C. Xây dựng mới Khoa hồi sức tích cực, chống độc và lọc thận (3 tầng) với tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2215m² (17m x 43,4m x 03 tầng).

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Trường Thành Phát.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo khảo sát địa chất công trình: Công ty cổ phần kiểm định chất lượng công trình S9.

8. Quy chuẩn kỹ thuật, Tiêu chuẩn áp dụng được lựa chọn: Hồ sơ thiết kế về cơ bản đã tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chủ yếu được áp dụng cho công trình và quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình.

9. Loại và cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình y tế.

- Cấp công trình: Công trình cấp III.

10. Số bước thiết kế: 02 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

11. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):

- Xây dựng Khoa hồi sức tích cực, chống độc và lọc thận: Quy mô 03 tầng, diện tích chiếm đất xây dựng khoảng 767m^2, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2342m^2, chiều cao xây dựng công trình 14,1m tính từ cao trình nền tầng trệt (+0.000). Kết cấu móng đơn BTCT; Hệ khung, cột, dầm, sàn, sàn mái, sênô, bản sàn cầu thang, khung cột thang máy bằng BTCT đổ tại chỗ; Mái lợp tôn mạ màu, xà gồ sắt hộp gác trên tường xây thu hồi; bố trí 01 thang máy chuyên dùng của bệnh viện. Toàn bộ tường xây gạch không nung; tường trong phòng + hành lang ốp gạch Ceramic cao 1,5m; Sơn nước trong và ngoài nhà hoàn thiện kết hợp ốp đá Granite, lam BTCT, khung nhôm kính trang trí mặt đứng kiến trúc công trình; Bậc cấp cầu thang, bậc tam cấp xây gạch không nung, mặt bậc tam cấp, cầu thang lát đá granite; lan can hành lang bằng tổ hợp ống inox, tay vịn ống inox Ø60. Nền, sàn lát gạch Granite, khu vệ sinh lát gạch Ceramic loại chống trượt, tường mặt trong phòng vệ sinh ốp gạch Ceramic cao tới trần; Trần phòng vệ sinh đóng tấm thạch cao kết hợp khung trần chuyên dùng.

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính kết hợp vách ngăn khung nhôm kính cường lực; Cửa đi, cửa sổ khu vệ sinh bằng nhôm kính mờ;

- Hệ thống cấp điện, điều hòa không khí, thông gió, hệ thống cấp oxy, cấp nhiệt, cấp hơi, cấp thoát nước, PCCC đầu tư xây dựng đồng bộ hoàn chỉnh.

- Hệ thống thông tin liên lạc: được kết nối do nhà cung cấp đến công trình, tất cả các thiết bị hệ thống thông tin liên lạc phải được chống sét lan truyền.

12. Tổng mức vốn đầu tư: 20.354.281.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây lắp	12.424.500.000 đồng
- Chi phí thiết bị	3.400.000.000 đồng
- Chi phí QLDA	352.581.000 đồng
- Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng	1.396.838.000 đồng
- Chi phí khác	630.424.000 đồng
- Chi phí dự phòng	2.149.936.000 đồng

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

13. Nguồn vốn đầu tư: nguồn trích nộp 35% nguồn cải cách tiền lương của đơn vị.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng.

15. Phương thức đầu tư: đấu thầu.

16. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2021.

17. Các vấn đề cần lưu ý trong quá trình thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán:

a) Các nội dung cần nghiên cứu, bổ sung theo ý kiến của Cảnh sát PCCC:

- Số lượng lối thoát nạn (cửa thoát nạn và cầu thang bộ thoát nạn) phải đảm bảo theo Điều 3.2.5 và 3.2.6 QCVN 06:2010/BXD;

- Thiết kế bổ sung hệ thống báo cháy tự động, hệ thống đèn thoát hiểm, chiếu sáng sự cố; phương tiện chữa cháy tại chỗ và hệ thống chống sét đánh thẳng cho công trình theo quy định tại TCVN 3890:2009, TCVN 9385:2012;

- Cần tính toán mỗi điểm bên trong nhà phải đảm bảo có ít nhất 01 họng nước chữa cháy phun đến và lưu lượng bơm, khgối tích bể nước dự trữ chữa cháy phải đảm bảo theo TCVN 2622:1995;

- Đơn vị thiết kế hệ thống PCCC phải có chức năng thiết kế về hệ thống PCCC theo quy định;

b) Các nội dung khác:

- Chủ đầu tư thực hiện hoàn thành các thủ tục về môi trường; xây dựng và các thủ tục khác có liên quan trước khi triển khai thi công xây dựng công trình.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra năng lực của đơn vị tư vấn thẩm tra đảm bảo đáp ứng điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định hiện hành.

- Trong quá trình triển khai thi công xây dựng, đề nghị chủ đầu tư phải thực hiện đúng theo nội dung hồ sơ thiết kế được duyệt, chấp hành các quy định của cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình, bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung trong các hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Báo cáo kết quả thẩm tra và an toàn, chất lượng xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

- Sử dụng phần dự phòng cho yếu tố trượt giá đúng mục đích, tránh trường hợp đề nghị phát sinh công việc hoặc tăng thêm hạng mục công trình để sử dụng dự phòng phí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế; Chủ tịch UBND huyện Định Quán; Giám đốc Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN (Sơn).

02-14

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Trần Văn Vĩnh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 8618
Quyển số: 05 /UBND-SCT
TT. Định Quán, Ngày ... tháng ... năm 20...
CHỦ TỊCH

07-11-2019

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN ĐỊNH QUÁN H. ĐỊNH QUÁN T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Trai

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Stt	Nội dung chi phí	Quy mô		Vốn đầu tư (đồng)
		Đơn vị	Số lượng	
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ			**20.354.281.000**
I	**CHI PHÍ XÂY DỰNG**			**12.424.500.000**
1	Khối nhà chính	m^2	2215	
2	Hành lang cầu nối	m^2	44	
II	**CHI PHÍ THIẾT BỊ**			**3.400.000.000**
1	Hệ thống điện động lực	HT	1	1.200.000.000
2	Hệ thống điện lạnh	HT	1	900.000.000
3	Hệ thống PCCC	HT	1	500.000.000
4	Hệ thống mạng máy tính, điện thoại,...	HT	1	500.000.000
5	Hệ thống chống sét	HT	1	300.000.000
III	**CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN**			**352.581.000**
IV	**CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**			**1.396.838.000**
1	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi			176.284.930
2	Chi phí khảo sát địa chất			200.000.000
3	Chi phí khảo sát địa hình			15.000.000
4	Chi phí giám sát công tác khảo sát			8.754.800
5	Chi phí thiết kế BVTC - dự toán xây dựng công trình			416.270.448
6	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công			31.496.108
7	Chi phí thẩm tra dự toán, tổng dự toán			30.564.270
8	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị			28.696.000
9	Chi phí giám sát thi công xây dựng			401.199.530
10	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng			52.294.721
11	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT thiết bị			12.478.000
12	Chi phí thẩm định giá thiết bị			23.800.000
V	**CHI PHÍ KHÁC**			**630.424.000**
1	Phí thẩm định dự án			3.643.416
2	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT thi công xây dựng			11.295.000
3	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT thiết bị			3.090.909
4	Chi phí bảo hiểm công trình			12.424.500
5	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán			123.082.342

6	Phí thẩm duyệt PCCC			1.911.267
7	Chi phí tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng			40.119.954
8	Chi phí hạng mục chung			434.857.500
VI	**CHI PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**			*0*
VII	**CHI PHÍ DỰ PHÒNG**			**2.149.936.000**
1	Dự phòng phát sinh khối lượng			1.820.434.507
2	Dự phòng trượt giá			329.502.287